

Số: /QĐ-UBND Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku,
tỉnh Gia Lai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cũ)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về thành phần hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về thành phần hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Pleiku giai đoạn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Kết luận số 297-KL/ĐU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh và Văn bản số 5120/UBND-XDCT ngày 24/04/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về chủ trương điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cũ).

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 361/TTr-SXD ngày 14/7/2026, Báo cáo thẩm định số 183/BC-SXD ngày 18/7/2026 và thực hiện Kết luận số 244-KL/TU ngày 30/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên quy hoạch: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cũ).

2. Phạm vi, ranh giới, quy mô lập điều chỉnh: gồm 18 khu vực, tổng diện tích điều chỉnh quy hoạch khoảng 161 ha.

3. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung:

- Khu vực 1: Khu đất số 25 tại đường Cách mạng tháng tám, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất trụ sở cơ quan thành đất hỗn hợp (đất đơn vị ở + đất công cộng dịch vụ). Diện tích: Khoảng 0,33 ha.

- Khu vực 2: Khu đất giáo dục tại đường Cách mạng tháng tám (nối dài), phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất giáo dục thành đất y tế. Diện tích: Khoảng 2,88 ha.

- Khu vực 3: Khu đất các cơ quan thuộc ngành Y tế dọc theo phía nam đường Phan Đình Phùng (đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến đường Nguyễn Đình Chiểu), phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất trụ sở cơ quan thành đất đơn vị ở. Diện tích: Khoảng 0,41ha.

- Khu vực 4: Khu đất công cộng (đất trụ sở cơ quan cũ) trên đường Trần Hưng Đạo, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công cộng thành đất hỗn hợp (ở và dịch vụ). Diện tích: Khoảng 0,85 ha.

- Khu vực 5: Khu đất phía bắc đường Phan Đình Phùng phường Pleiku và phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh các chỉ tiêu đất cây xanh mặt nước, an ninh quốc phòng, đất giáo dục, đất ở và giao thông phù hợp trên cơ sở đánh giá thực địa và yêu cầu phát triển mới. Diện tích: Khoảng 72,94 ha.

- Khu vực 6: Khu đất giáp xã Ia Hrug, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất, chuyển một phần đất cây xanh mặt nước thành đất công cộng + đất đơn vị ở. Diện tích: Khoảng 11,4ha.

- Khu vực 7: Khu đất cuối trục đường Châu Văn Liêm, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất giao thông và đất cây xanh thành đất giáo dục. Diện tích: Khoảng 0,45 ha.

- Khu vực 8: Khu đất giáo dục tại phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất giáo dục thành đất dịch vụ - công cộng, diện tích: Khoảng 11,14 ha.

- Khu vực 9: Khu đất giáo dục tại đường Trần Nhật Duật, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh bổ sung cụm từ “đất giáo dục” thành “đất giáo dục – đào tạo”. Diện tích: Khoảng 11,45 ha.

- Khu vực 10: Khu đất tại đường Nguyễn Văn Linh (đối diện chợ Rau củ quả), phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công cộng thành đất đơn vị ở. Diện tích: Khoảng 7,3 ha.

- Khu vực 11: Khu đất tại đường Nguyễn Văn Linh (chợ Rau củ quả), phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công

cộng thành đất đơn vị ở. Diện tích: Khoảng 1,4 ha.

- Khu vực 12: Khu đất tại đường Yết Kiêu, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất của đất đơn vị ở, đất hỗn hợp và đất giao thông. Diện tích: Khoảng 2,76 ha.

- Khu vực 13: Khu đất tại 731C đường Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công cộng và đất giáo dục thành đất công cộng – dịch vụ. Diện tích: Khoảng 1,4 ha.

- Khu vực 14: Khu đất hỗn hợp tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất hỗn hợp thành đất giáo dục. Diện tích: Khoảng 3,5 ha.

- Khu vực 15: Khu đất công cộng tại đường Nguyễn Chí Thanh, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công cộng thành đất an ninh. Diện tích: Khoảng 1,43 ha.

- Khu vực 16: Khu đất công cộng tại đường Lê Duẩn, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất công cộng thành đất y tế. Diện tích: Khoảng 3,53 ha.

- Khu vực 17: Khu đất tại hẻm 166/9 đường Lạc Long Quân, phường An Phú, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất dự trữ phát triển thành đất đơn vị ở. Diện tích: Khoảng 2,76 ha.

- Khu vực 18: Khu đất nông nghiệp tại đường Hành lang kinh tế phía Đông, phường An Phú, tỉnh Gia Lai. Điều chỉnh mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp và đất ở thành đất hỗn hợp (đất đơn vị ở, đất công cộng – dịch vụ, đất cơ sở sản xuất, đào tạo nghiên cứu,...). Diện tích: Khoảng 25 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch được duyệt, gửi hồ sơ quy hoạch cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, các cơ quan và địa phương có liên quan để lưu trữ, quản lý quy hoạch theo quy định; theo dõi, hướng dẫn triển khai thực hiện quy hoạch, thực hiện các dự án đầu tư, đảm bảo kết nối đồng bộ của khu vực quy hoạch theo quy định; Lập Kế hoạch triển khai quy hoạch chung để thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường liên quan và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện các hồ sơ, thủ tục có liên quan, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để thực hiện quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các phường Pleiku, Diên Hồng, Hội

Phú, Thống Nhất, An Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPXD;
- Lưu: VT, X5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng